TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- Bản án số: **148**/2026/DS-ST
- Ngày 19 tháng 3 năm 2026
- V/v*: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Hùng Dũng**

+ Ông **Võ Văn Dũng**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Phạm Hùng Mạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2026 về: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2026/QĐXXST - DS ngày 09 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số: 120/2026/QĐST - DS ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng Chính sách xã hội**;

Địa chỉ trụ sở: Số 169, Phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng – Tổng Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Quang – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội Gò Công Tây (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Côn, ấp 5, xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn Chánh**, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thọ Khương, xã Phú Thành, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và trong quá trình tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 25/04/2021, Phòng giao dịch (PGD) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) Gò Công Tây có phê duyệt cho ông Nguyễn Văn Chánh vay số tiền 25.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng), mã món vay 6600000720442769, lãi suất 7,92%/năm, hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 25/04/2026, với mục đích mở sạp bán cá, tôm thuộc chương trình cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, là thành viên tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) do ông Trần Phước Nghiệp làm Tổ trưởng, thuộc Hội Phụ nữ xã Phú Thành quản lý.

Theo hợp đồng 6600000720442769 ngày 25/04/2021 thỏa thuận là 06 tháng trả nợ gốc 1 lần, số tiền trả mỗi kỳ là 2.500.000 đồng, kỳ trả đầu tiên vào ngày 25/10/2021, thực hiện trả lãi hàng tháng kể từ ngày 25/05/2021 nhưng đến nay ông Nguyễn Văn Chánh chưa thực hiện trả vốn gốc và lãi hàng tháng cho Ngân hàng theo hợp đồng.

Tổng số tiền ông Nguyễn Văn Chánh đã vay vốn Ngân hàng là 25.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng), đến nay còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 25.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng), tổng số tiền lãi tạm tính đến 24/10/2025 là 6.863.000 đồng (Bằng chữ. Sáu triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

Yêu cầu Toà án giải quyết những vấn đề:

Chấm dứt hợp đồng tín dụng số 6600000720442769 ngày 25/04/2021 giữa Ngân hàng chính sách xã hội và ông Nguyễn Văn Chánh do ông Nguyễn Văn Chánh không thực hiện theo đúng hợp đồng.

Yêu cầu ông Nguyễn Văn Chánh có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng số tiền vốn gốc 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay đã được ký kết cho đến khi hộ ông Nguyễn Văn Chánh trả hoàn tất nợ cho ngân hàng, lãi tạm tính đến ngày 24/10/2025 là 6.863.000 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn đồng). Yêu cầu trả vốn và lãi 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn ông Nguyễn Văn Chánh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông không đến dự phiên tòa cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc Ngân hàng khởi kiện. Toà án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:*

Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Ngân hàng Chính sách Xã hội và ông Nguyễn Văn Chánh là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo quy định tại 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Đại diện Ngân hàng Chính sách xã hội có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Văn Chánh đã được Toà án tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy:*

Ông Nguyễn Văn Chánh đã vay vốn của Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 6600000720442769, số tiền ông Nguyễn Văn Chánh đã vay vốn Ngân hàng là 25.000.000 đồng, lãi suất 7,92%/năm, hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 25/04/2026, với mục đích mở sạp bán cá, tôm thuộc chương trình cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, thỏa thuận là 06 tháng trả nợ gốc 1 lần, số tiền trả mỗi kỳ là 2.500.000 đồng, kỳ trả đầu tiên vào ngày 25/10/2021, thực hiện trả lãi hàng tháng kể từ ngày 25/05/2021 nhưng đến nay ông Nguyễn Văn Chánh chưa thực hiện trả vốn gốc và lãi hàng tháng cho Ngân hàng theo hợp đồng.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng nêu trên, ông Nguyễn Văn Chánh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng. Ông Nguyễn Văn Chánh còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 25.000.000 đồng, tổng số tiền lãi tạm tính đến 19/3/2026 là 7.617.714 đồng.

[3.2] Bị đơn ông Nguyễn Văn Chánh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông không đến dự phiên tòa cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến phản đối về việc Ngân hàng khởi kiện nên căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự xác định ông Nguyễn Văn Chánh có vay tiền và còn nợ Ngân hàng đến nay chưa trả nên có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí*:

- Yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên không phải chịu án phí theo quy định. Do Ngân hàng chính sách xã hội được miễn tạm ứng án phí nên không phải hoàn lại án phí.

- Ông Nguyễn Văn Chánh phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội.

Chấm dứt hợp đồng tín dụng số 6600000720442769 ngày 25/04/2021 giữa Ngân hàng chính sách xã hội và ông Nguyễn Văn Chánh.

Buộc ông Nguyễn Văn Chánh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã hội số tiền vay vốn còn nợ là 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*), tiền lãi tạm tính đến ngày 19/3/2026 là 7.617.714 đồng (*Bảy triệu sáu trăm mười bảy nghìn bảy trăm mười bốn đồng*).

Thời hạn trả là ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 19/3/2026 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Văn Chánh phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 381.000 đồng (*Ba trăm tám mươi mốt nghìn đồng*).

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND KV2;
- THADS tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Liễu